

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 30/9/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhựt TH;

2. Ông Bùi Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên;

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 25/8/1982, tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp Trung P, xã V, huyện T, An Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1949 và bà Huỳnh Kim T sinh 1957; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai trong gia đình; Chồng Phạm Như B, sinh 1979 (đã ly hôn), có 02 con: lớn sinh 2004 và nhỏ sinh 2009;

Tiền án: không;

Tiền sự:

+ Ngày 20/8/2020, Nguyễn Thị Phương D bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, đến ngày 26/8/2020 đóng phạt xong.

+ Ngày 12/11/2020, Nguyễn Thị Phương D bị Công an xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức tài xỉu ăn thua bằng tiền, đến ngày 20/01/2021 đóng phạt xong.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Phương D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/7/2021 cho đến nay. (có mặt)

2. Trương Đình H (Nhái) sinh năm 1964, tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Đông P, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn T sinh năm 1934 (đã chết) và bà Lê Thị D sinh năm 1935 (đã chết); Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai trong gia đình; Vợ Trần Thị T sinh năm 1965, có 02 con: lớn sinh 1982 và nhỏ sinh 1985;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 27/02/2021 bị Công an xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức tài xỉu ăn thua bằng tiền, đến ngày 19/3/2021 đóng phạt xong.

Bị cáo Trương Đình H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/7/2021 cho đến nay. (có mặt)

3. Lê Thị Tuyết T sinh năm 1973, tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Đông P, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H sinh năm 1943 và bà Dương Kim L sinh năm 1952; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ ba trong gia đình; Chồng Bùi Thiện N sinh năm 1970, có 02 con: lớn sinh 1995 và nhỏ sinh 2002;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 20/8/2020, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, đến ngày 27/8/2020 đóng phạt xong.

Bị cáo Lê Thị Tuyết T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/7/2021 cho đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1982; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đông P, xã V, huyện C, An Giang.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 20/4/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Trần Thị Kim N thuộc ấp Đông P, xã V, huyện C, An Giang có nhiều đối tượng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, nên Công an xã Vĩnh Thành đến nhà N kiểm tra phát hiện, bắt quả tang N cùng Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T và 01 người nam lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) đang chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, thu giữ tại chiếu bạc 215.000 đồng, riêng người nam lạ mặt bỏ trốn.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, N, D, H, T cùng nhau bàn bạc đến nhà N đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, mỗi người hùn 20.000 đồng để N mua 10 bộ bài tây chơi, thống nhất mỗi ván đặt cược

thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 30.000 đồng, những người chơi đánh bạc xoay vòng làm cái, mỗi người làm cái 03 ván. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N, D, H, T bắt đầu chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền tại nhà của N. Khoảng 13 giờ cùng ngày, có 01 người nam lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) đến tham gia đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền với N, D, H, T. N, D, H, T và người nam lạ mặt đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền rất nhiều ván; trước khi bị bắt quả tang N làm cái còn D, H, T và người nam lạ mặt đặt cược mỗi người 20.000 đồng, kết quả N thắng cả 04 người được 80.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, người nam lạ mặt làm cái chia bài, N, D, H, T đặt cược mỗi người 20.000 đồng, chưa xác định thắng thua thì bị lực lượng Công an xã Vĩnh Thành bắt quả tang.

Ngày 01/7/2021, Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T bị khởi tố để điều tra.

* *Vật chứng thu giữ*: Thu giữ tại chiếu bạc 215.000 đồng, 10 bộ bài tây, 01 chiếc chiếu.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H và Lê Thị Tuyết T từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 10 bộ bài tây, 01 chiếc chiếu; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc 215.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, đồng thời không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Thị Kim N trình bày: Nơi đánh bạc là nhà của N, trước khi chơi thì mỗi người bỏ ra 20.000đ để mua bài để cùng tham gia. Số tiền 215.000 đồng lực lượng Công an thu giữ tại chiếu bạc thì có 145.000 đồng là của N, trong đó: 20.000 đồng N đặt cược ván bài bị bắt quả tang, số tiền còn lại N để tại chiếu bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo khai nhận: Số tiền 215.000 đồng lực lượng Công an thu giữ tại chiếu bạc thì có 20.000 đồng là của H đặt cược ván bài bị bắt quả tang; 50.000 đồng là của

D, trong đó: 20.000 đồng D đặt cược ván bài bị bắt quả tang, số tiền còn lại D để tại chiếu bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc. Riêng, ván bài bị bắt quả tang T đặt cược 20.000 đồng, nhưng do T đã thua hết tiền nên chỉ nói miệng, chưa đặt tiền lên chiếu bạc.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và đại diện bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; Lẽ ra, phải lo lao động làm ăn chân chính và phải biết hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Với động cơ ăn thua bằng tiền, các bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, nhằm mục đích thu lợi bất chính. Số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc chưa đủ định lượng nhưng do trước đó các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên thuộc trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội trong thời gian qua.

[3] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thuộc thành phần lao động nghèo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đối với bị cáo H và T có trình độ học vấn thấp sẽ hạn chế về hiểu biết pháp luật nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo; Riêng bị cáo Trương Đình H có thời gian phục vụ trong quân đội (được xuất ngũ), đồng thời cha mẹ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình. Trong thời gian được tại ngoại bị cáo thực hiện đúng nghĩa vụ, chấp hành tốt chính sách và pháp luật địa phương, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội bằng việc bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không nguy hiểm

cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã được thu giữ, gồm: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc 215.000 đồng, 10 bộ bài tây, 01 chiếc chiếu. Đây là tang vật và công cụ phạm tội nên cần được xem xét tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền, riêng những tang vật còn lại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với Trần Thị Kim N có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 215.000 đồng, do N chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó hành vi của N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do gia đình của các bị cáo thuộc trường hợp lao động nghèo, khó khăn về kinh tế và hiện tại tình hình dịch bệnh rất phức tạp không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Đồng thời, không buộc các bị cáo khấu trừ thu nhập theo quy định.

[7] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H và Lê Thị Tuyết T phạm tội “*Đánh bạc*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương D 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Nguyễn Thị Phương D cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Trương Đình H 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao

bản án.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo H, T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc 215.000đ.
- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tây, 01 chiếc chiếu.

(Vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS, ngày 12/8/2021)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Trương Đình H, Lê Thị Tuyết T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án, riêng người liên quan Trần Thị Kim N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CAH. Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**